TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 18** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày: 23-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lục Kim Thanh;

2. Ông Lê Văn Đặng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Trà My – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Q (tên gọi khác: không), sinh năm 1984, tại Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ thường trú: Đường L, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh); CCCD số: 079084008556, cấp ngày 23/3/2022; nghề nghiệp: Chạy xe giao hàng; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Minh C;

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 26/12/2005, bị Ủy ban nhân dân Thành phố H ra Quyết định số 5593/QĐUB đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 17/10/2007;

- Ngày 29/02/2016, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 40/QĐ-TA thời gian 01 năm 06 tháng, chấp hành xong ngày 28/6/2017;

Bị cáo tự thú lúc 23h00 ngày 04/10/2024, sau đó bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay tại Phân trại tạm giam Khu vực B thuộc Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh Q là đối tượng sử dụng ma túy từ năm 2015, loại ma túy sử dụng là Heroin. Nguồn gốc ma túy Q sử dụng là mua của đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực Trung tâm y tế dự phòng quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Q có mối quan hệ quen biết ngoài xã hội với H là đối tượng sử dụng ma túy (không rõ nhân thân, lai lịch). H biết Q chạy xe giao hàng nên đã nhờ Q giao ma túy và trả tiền công, với cách thức H sử dụng zalo tên "Van Hoa" điện thoại vào zalo của Q tên là "Nobjta" hẹn đến các quán cà phê ít người qua lại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, H giao cho Q gói thuốc lá bên trong có chứa ma túy và nói địa chỉ để Q đi đến giao ma túy. Q để gói thuốc lá chứa ma túy tại các gốc cây ven đường rồi chụp hình gửi qua zalo cho H. Sau đó, H thanh toán tiền công cho Q bằng tiền mặt. Từ ngày 13/9/2024 đến ngày 04/10/2024, Q đã giao ma túy cho H 04 lần, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 13/9/2024, H liên hệ qua zalo của Q nhờ Q đi giao tại khu vực Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ). H trả công cho Q số tiền 300.000 đồng.

- Lần thứ hai: Ngày 17/9/2024, H liên hệ qua zalo của Q nhờ Q đi giao ma túy tại khu vực quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ cụ thể). H trả công cho Q số tiền 350.000 đồng.

- Lần thứ ba: Ngày 02/10/2024, H liên hệ qua zalo của Q nhờ Q đi giao ma túy tại khu vực phường C, thành phố B, tỉnh Bình Dương. H trả công cho Q số tiền 1.000.000 đồng.

- Lần thứ tư: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 04/10/2024, H liên hệ qua zalo của Q nhưng Q không nghe máy. Đến khoảng 09 giờ 44 phút cùng ngày, Q liên hệ qua zalo của H thì H nhờ Q đi giao ma túy tại khu vực thành phố B với tiền công là 550.000 đồng. Q đồng ý và hẹn chiều giao ma túy.

Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, Q hẹn H tại quán cà phê (không rõ địa chỉ) gần cầu vượt B thuộc Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, H giao cho Q 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Jet bên trong chứa ma túy, nói Q giao đến khu vực đường N thuộc phường C, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, thành phố Hồ Chí Minh) để vào gốc cây ven đường thì chụp ảnh gửi cho H, Q đồng ý. Khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, màu trắng, biển số 59V2-854.87 đến 01 gốc cây ven đường tại khu vực đường N thuộc phường C, thành phố B, tỉnh Bình Dương đặt gói thuốc lá bên trong có chứa ma túy gần gốc cây và chụp hình ảnh lại gửi H. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, màu trắng, biển số 59V2-854.87 về hướng Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, khi đến khu vực đường N thuộc phường C cách vị trí để ma túy khoảng 150 mét thì trời mưa nên Q vào quán cà phê để trú mưa. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Công an đến kiểm tra hành chính nên

Q tự thú và hướng dẫn lực lượng Công an đến khu vực cất giấu ma túy. Công an tiến hành bắt giữ và thu giữ vật chứng gồm:

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen;

- 01 Gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có chứa 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa chất màu trắng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu BLADE màu trắng, biển số 59V2-854.87.

Lần thứ tư, Q chưa được H trả tiền công.

Theo Kết luận giám định số 4685/KL-KTHS(MT) ngày 11/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu chất màu trắng, gửi giám định là ma túy, loại Heroine (H), có khối lượng 18,1949 gam.

Đối với đối tượng tên H là người thuê Nguyễn Thanh Q giao ma tuý H1 giúp H, do lời khai của bị cáo chưa rõ và không có tài liệu, chứng cứ để xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được đối tượng nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Tại bản Cáo trạng số 165/CT-VKSBC ngày 13/6/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương (nay là Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quang T1 về tội "vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận: Do cần tiền đề tiêu xài và nghĩ rằng việc bị cáo vận chuyển ma tuý chỉ bị phạt hành chính nên khi bị Công an kiểm tra thì bị cáo đã tự thú về việc vận chuyển ma tuý và chỉ nơi cất dấu ma tuý. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã mô tả. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 4685/KL-KTHS(MT) ngày 11/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), cũng không có ý kiến gì đối với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "vận chuyển trái phép chất ma tuý".

- Về hình phạt: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 250; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q mức hình phạt từ 09 năm đến 10 năm tù.

- Về biên pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu trắng, biển số 59V2-854.87 thu giữ của bị cáo Q;

T2 tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư được niêm phong ghi số 4685/PC09 có chữ ký và hình dấu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), bên trong chứa 17,9822 gam ma túy loại Heroin.

Bị cáo không tranh luận gì đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được về với gia đình lo lao động nuôi dưỡng mẹ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về tội danh:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cở sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 10 phút, ngày 04/10/2024, tại khu vực đường N thuộc phường C, thành phố B, tỉnh Bình Dương (nay là phường C, Thành phố Hồ Chí Minh), khi bị Cơ quan Công an kiểm tra hành chính, bị cáo Nguyễn Thanh Q đã tự thú vừa có hành vi vận chuyển trái phép 18,1949 gam ma túy loại Heroine giúp cho đối tượng H (không rõ nhân thân lai lịch) để được H trả tiền công tuy nhiên do bị bắt nên Q chưa được H trả tiền công.

[2.2] Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết ma tuý là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép. Nhưng vì để có tiền tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự tương ứng với tính chất và mức độ phạm tội đã gây ra.

[2.3] Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ với khối lượng 18,1949 gam loại Heroine (Heroin) của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "vận chuyển trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát (nay là Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo bằng Cáo trạng số 165/CT-VKSBC ngày 13/6/2025, cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.4] Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là một loại chất độc gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là mầm mống lan truyền căn bệnh của xã hội và còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi trộm cắp tài sản, sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng không ăn năn hối cãi, lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị đối với bị cáo là quá nặng so với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật đối với đối tượng tên H (chưa rõ lai lịch) có hành vi thuê bị cáo giao ma tuý tại các khu vực trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

[6] Về biện pháp tư pháp:

[6.1] Đối với 17,9822 gam ma túy loại Heroin sau giám định thu giữ của bị cáo là chất thuộc danh mục các chất ma túy do Nhà nước cấm tàng trữ, cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tuyên tịch thu và tiêu hủy.

[6.2] Đối với các vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu trắng, biển số 59V2-854.87 thu giữ của bị cáo, bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc và di chuyển phục vụ cho việc phạm tội. Vì vậy cần áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025.

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 250; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội "vận chuyển trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 04/10/2024.

2. Về biện pháp tư pháp:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong ghi số 4685/PC09 có chữ ký và hình dấu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Thành phố Hồ Chí Minh), bên trong chứa 17,9822 gam ma túy loại Heroin.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE màu trắng, biển số 59V2-854.87.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 117/QĐ-VKSBC ngày 13/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Cát).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng hồ sơ – Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam khu vực Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Văn Phương